

Số: /SNNPTNT-KL
V/v góp ý dự thảo Nghị định quy
định về thanh lý rừng trồng

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Công văn số 2438/BNN-LN ngày 04/4/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị định quy định về thanh lý rừng trồng; Công văn số 1715/UBND-KTN ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định về thanh lý rừng trồng,

Trên cơ sở góp ý của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị định quy định về thanh lý rừng trồng do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng.

2. Đề nghị điều chỉnh, bổ sung một số nội dung sau:

- Tại điểm b, khoản 2, Điều 3 “Rừng trồng đã hoàn thành giai đoạn đầu tư kiến thiết cơ bản bị thiệt hại không đạt tiêu chuẩn quốc gia về rừng trồng do một trong các nguyên nhân: thiên tai, dịch bệnh, sinh vật gây hại, hoặc do nguyên nhân khách quan”. Đề nghị bổ sung thành: “Rừng trồng đã hoàn thành giai đoạn đầu tư kiến thiết cơ bản bị thiệt hại không đạt tiêu chuẩn quốc gia về rừng trồng do một trong các nguyên nhân: thiên tai, dịch bệnh, sinh vật gây hại, **quá tuổi thành thực sinh học, chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác** hoặc do nguyên nhân khách quan”.

Lý do: Hiện nay diện tích rừng trồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được thực hiện từ năm 1999 đến nay (dự án 661, JIBIC...) loài cây trồng chủ yếu là Keo lá tràm và Keo tai tượng đã trên 20 năm, nay đã quá tuổi thành thực sinh học bị chết; để thực hiện thủ tục thanh lý diện tích chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác theo đúng quy định.

- Tại điểm a khoản 2, Điều 6 đề nghị bỏ cụm từ “**tối đa**”; điểm b khoản 2, Điều 6 đề nghị bỏ cụm từ “**không quá**”; điểm c khoản 2, Điều 6 đề nghị bỏ cụm từ “**không quá**”.

Lý do: Để đảm bảo thống nhất các quy định thời gian trong Nghị định.

- Tại khoản 3, Điều 6 “Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, Cơ quan tiếp nhận hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 5 Nghị định này quyết định thành lập Hội đồng thẩm định thanh lý rừng trồng. Thành phần Hội đồng thẩm định gồm đại diện: cơ quan tiếp nhận hồ sơ; Cơ quan tài chính cùng cấp với Cơ quan tiếp nhận hồ sơ; cơ quan trực tiếp quản lý đầu tư diện tích rừng trồng đề nghị thanh lý; chuyên gia, nhà khoa học”. Đề nghị điều chỉnh, bổ sung thành: “Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy

đủ, Cơ quan tiếp nhận hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 5 Nghị định này quyết định thành lập Hội đồng thẩm định thanh lý rừng trồng. Thành phần Hội đồng thẩm định gồm đại diện: cơ quan tiếp nhận hồ sơ; Cơ quan tài chính cùng cấp với Cơ quan tiếp nhận hồ sơ; cơ quan trực tiếp quản lý đầu tư diện tích rừng trồng đề nghị thanh lý; **cơ quan Tài nguyên và Môi trường cùng cấp với Cơ quan tiếp nhận hồ sơ; UBND cấp huyện nơi có rừng thanh lý**”.

Lý do: Bỏ cụm từ “**chuyên gia, nhà khoa học**” vì chưa xác định được tiêu chí cụ thể nên rất khó để mời thành phần chuyên gia, nhà khoa học tham gia Hội đồng thẩm định; bổ sung cụm từ “**cơ quan Tài nguyên và Môi trường cùng cấp với Cơ quan tiếp nhận hồ sơ; UBND cấp huyện nơi có rừng thanh lý**” vì liên quan đến nội dung đền bù, giải phóng mặt bằng; quản lý Nhà nước đối với diện tích rừng trên địa bàn.

- Tại Mẫu số 02 (Biên bản kiểm tra hiện trường) kèm theo bản dự thảo Nghị định. Đề nghị: Sửa đổi cơ quan chủ trì lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định mức độ thiệt hại rừng trồng “**Hạt Kiểm lâm huyện ...**” thành: “**cơ quan, đơn vị đề nghị thanh lý rừng trồng (chủ rừng)**”; bổ sung thành phần “**Các cơ quan liên quan**” (*Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn địa phương; đơn vị quản lý về Bảo vệ thực vật.....*).

Lý do: Chủ động, kịp thời, đảm bảo quy định trong việc thực hiện lập hồ sơ, phương án đề nghị thanh lý.

Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Cục Lâm nghiệp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở Tài chính, Tài nguyên và MT;
- Giám đốc Sở;
- Phòng Kế hoạch và TC Sở;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- BQL RPH tỉnh;
- Lưu: VT,nt41.

GIÁM ĐỐC

Hồ Trọng Phương